

Số: 1602 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 22 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 922/SYT-KH ngày 09/8/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”.

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể, địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Y tế theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, tổ chức đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- CPVP;
- Các CV UBND TP;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hải Phòng

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 07/02/2013
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển
y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1602 /QĐ-UBND
ngày 22/8/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Thực hiện Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ, với các nội dung sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM Y TẾ BIỂN, ĐẢO

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH:

1. Đặc điểm chung:

- Hải Phòng là thành phố lớn thứ 3 cả nước, là một trong 28 tỉnh, thành phố ven biển, nằm ở ven biển phía đông miền duyên hải Bắc bộ với trên 125 km bờ biển; có diện tích 1.057km², dân số gần 1,9 triệu người. Hải Phòng là thành phố cảng biển lớn, đầu mối giao thương và cửa chính ra biển của các tỉnh, thành phố phía Bắc; là một trọng điểm phát triển các ngành nghề kinh tế biển và có vị trí trọng yếu về quốc phòng - an ninh.

- Thành phố có 15 quận, huyện và 223 xã, phường, thị trấn; trong đó có 2 huyện đảo (Bạch Long Vỹ, Cát Hải), 7 quận, huyện ven biển (Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Thủy Nguyên) và 28 xã, phường ven biển.

+ Huyện đảo Bạch Long Vỹ nằm giữa Vịnh Bắc bộ, cách đất liền khoảng 140 km, diện tích tự nhiên khoảng 4 km². Huyện chưa có đơn vị hành chính cấp xã. Dân số trên đảo biến động từ 1.000 đến 3.000 người, bao gồm cả cư dân thường trú, lực lượng thanh niên xung phong, bộ đội và ngư dân tạm trú. Trên ngư trường Vịnh Bắc bộ thường xuyên có hàng nghìn tàu thuyền, tương ứng với khoảng 2.000 đến 3.000 ngư dân của các tỉnh, thành phố ven biển cả nước đến khai thác thủy hải sản nên nhu cầu về chăm sóc y tế rất lớn.

+ Huyện đảo Cát Hải bao gồm 367 hòn đảo lớn nhỏ, trong đó có 2 đảo lớn là đảo Cát Bà và đảo Cát Hải, diện tích tự nhiên khoảng 345 km², dân số gần

30.000 người. Đảo Cát Hải cách đất liền khoảng 10 km, diện tích tự nhiên khoảng 40 km²; hiện nay đang được quy hoạch xây dựng Cảng quốc tế nước sâu và khu vực hậu cần Cảng. Đảo Cát Bà cách đất liền khoảng 40 km, diện tích tự nhiên trên 300 km², có 1 thị trấn và 6 xã (trong đó có xã Việt Hải là xã đảo độc lập); là trung tâm du lịch và hậu cần nghề cá, hàng năm có khoảng 1 triệu khách du lịch đến tham quan và ngư dân các tỉnh, thành phố ven biển đến làm ăn, sinh sống.

+ 7 quận, huyện ven biển có 28 xã, phường ven biển, cụ thể: Quận Hải An có 4 phường (Đông Hải 1, Đông Hải 2, Trảng Cát, Nam Hải), quận Dương Kinh có 2 phường (Hải Thành, Tân Thành), quận Đồ Sơn có 4 phường (Ngọc Hải, Vạn Hương, Vạn Sơn, Bàng La), huyện Kiến Thụy có 4 xã (Đoàn Xá, Đại Hợp, Tân Trào, Ngũ Đoan), huyện Tiên Lãng có 5 xã (Đông Hưng, Vinh Quang, Tiên Hưng, Hùng Thắng, Tây Hưng), huyện Vĩnh Bảo có 1 xã (Trần Dương), huyện Thủy Nguyên có 8 xã (Lập Lễ, Phả Lễ, Phục Lễ, Thủy Triều, Tam Hưng, Minh Đức, An Lư, Trung Hà).

2. Đặc điểm mô hình bệnh tật vùng biển, đảo:

Do tính chất đặc thù về địa lý, khí hậu, thời tiết, điều kiện sinh sống thiếu nguồn nước sinh hoạt và rau xanh, môi trường lao động đặc thù đã ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của người dân vùng biển, đảo và ven biển. Mô hình bệnh tật của người dân vùng biển, đảo và ven biển ngoài những bệnh tật thông thường; còn có những bệnh liên quan đến chuyển hóa, dinh dưỡng do hoạt động dài ngày trên biển; các tai nạn nghề nghiệp như tai biển do lặn biển ở người làm nghề lặn, các loại chấn thương do làm việc trong môi trường thường xuyên mất thăng bằng dẫn đến ngã, va đập...

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM Y TẾ BIỂN ĐẢO:

1. Hệ thống y tế:

1.1. Hệ thống y tế tuyến thành phố:

- Các cơ sở y tế thuộc thành phố quản lý: Có 9 bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, các đơn vị y tế dự phòng và các trung tâm chuyên khoa.

- Các cơ sở y tế trực thuộc Bộ Y tế: Viện Y học biển Việt Nam, Trường Đại học Y Hải Phòng, Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng.

- Các cơ sở y tế quân đội trực thuộc Bộ Tư lệnh Quân chủng Hải quân, Bộ Tư lệnh Vùng 1 - Quân chủng Hải quân, Bộ Tư lệnh Quân khu 3, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Hải Phòng.

- Các cơ sở y tế trực thuộc các ngành Giao thông vận tải, Bưu điện, Công an thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

1.2. Mạng lưới y tế huyện đảo và các huyện, quận ven biển:

- Y tế huyện đảo Cát Hải: Có 2 bệnh viện: Bệnh viện đa khoa Cát Bà tại đảo Cát Bà (50 giường bệnh) và Bệnh viện đa khoa Đôn Lương tại đảo Cát Hải (50 giường bệnh); 1 Trung tâm Y tế; 1 Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và 13 trạm y tế/12 xã, thị trấn (xã Trân Châu tại đảo Cát Bà có 2 trạm y tế).

- Y tế huyện đảo Bạch Long Vỹ: Có 1 Bệnh viện đa khoa Bạch Long Vỹ được xây dựng với quy mô 20 giường bệnh (hiện tại giường kế hoạch 10 giường bệnh, thực kê 15 giường bệnh); bệnh viện đảm nhiệm chức năng khám chữa bệnh, y tế dự phòng, dân số - kế hoạch hóa gia đình. Trên đảo có 1 Bệnh xá Quân y thuộc Bộ Tư lệnh Vùng I - Quân chủng Hải Quân.

- Các huyện, quận ven biển đều có Bệnh viện đa khoa, Trung tâm Y tế, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và các trạm y tế xã, phường (riêng quận Dương Kinh có Trung tâm Y tế đảm nhiệm chức năng khám chữa bệnh và y tế dự phòng).

2. Đánh giá chung:

2.1. Kết quả công tác bảo đảm y tế biển, đảo:

- Công tác phòng chống dịch bệnh và các chương trình mục tiêu về y tế tại các huyện đảo và các huyện, quận ven biển được triển khai thực hiện đầy đủ và đạt kết quả tốt. Các cơ sở y tế chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật tư, hóa chất, sẵn sàng ứng phó khi có dịch xảy ra; thường xuyên thực hiện tốt công tác giám sát, phát hiện dịch bệnh; khi có dịch bệnh xảy, đã kịp thời bao vây, xử lý ổ dịch, không để dịch bệnh lan rộng.

- Mạng lưới y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ cán bộ y tế của các cơ sở khám chữa bệnh tại các huyện đảo, xã đảo và các huyện, quận, xã, phường ven biển được củng cố, kiện toàn, nâng cấp, có bước tiến mới về chất lượng, thực hiện khá tốt công tác khám chữa bệnh thông thường và cấp cứu người bệnh, cơ bản đáp ứng được yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình được thường xuyên quan tâm chỉ đạo, triển khai đạt hiệu quả; trong đó, Đề án 52 của Chính phủ về kiểm soát dân số vùng biển, đảo và ven biển đã được thực hiện tốt, góp phần nâng cao chất lượng sức khỏe cho nhân dân.

- Công tác đào tạo cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật, cử cán bộ y tế luân phiên tăng cường cho các đơn vị y tế huyện đảo được quan tâm thường xuyên và thực hiện tốt. Nhiều năm qua, thành phố đã liên tục cử các bác sỹ có trình độ chuyên môn cao của các bệnh viện tuyến thành phố luân phiên tăng cường cho huyện đảo Bạch Long Vỹ, một số cơ sở y tế tại huyện đảo Cát Hải và các huyện ven biển. Thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế, các bệnh viện tuyến thành phố đã tổ chức cử cán bộ y tế tăng cường để chuyển giao một số kỹ thuật cấp cứu nội, ngoại, sản, nhi cho các bệnh viện huyện đảo. Nhiều y sỹ tại cơ sở y tế huyện đảo được đào tạo bác sỹ, nhiều bác sỹ được đào tạo sau đại học.

- Công tác kết hợp quân - dân y tại các huyện đảo giữa ngành Y tế với Quân y Quân khu 3, Quân y Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Quân y Quân chủng Hải quân. Quân y Bộ đội biên phòng Hải Phòng đã được triển khai đồng bộ, toàn diện và đạt được hiệu quả cao trong công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh, cấp cứu vận chuyển bệnh nhân, khám tuyển nghĩa vụ quân sự, tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai...

2.2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân:

- Khả năng đáp ứng của mạng lưới khám chữa bệnh và chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh y tế huyện đảo còn hạn chế; các kỹ thuật chuyên sâu, khó thường phải chuyển về các bệnh viện tuyến trên trong đất liền.

- Chưa có mô hình tổ chức mạng lưới y tế phù hợp với điều kiện đặc thù vùng biển, đảo. Nhân lực y tế huyện đảo còn thiếu về số lượng và chất lượng, thiếu đội ngũ thầy thuốc có trình độ chuyên môn cao.

- Kinh phí đầu tư phát triển y tế biển, đảo còn hạn hẹp. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế biển, đảo và ven biển còn thiếu so với nhu cầu thực tế, chưa đáp ứng được nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe ngày càng cao của nhân dân, người lao động, lực lượng vũ trang ở vùng biển, đảo và ven biển.

- Năng lực vận chuyển cấp cứu bệnh nhân từ biển, đảo vào đất liền còn hạn chế, gặp nhiều khó khăn do các cơ sở y tế chưa được trang bị các phương tiện chuyên dùng vận chuyển cấp cứu người bệnh (thường phải thuê tàu cá công suất nhỏ, tốc độ chậm, độ an toàn thấp...); vì vậy không đảm bảo an toàn cho bệnh nhân và cán bộ y tế, một số trường hợp không được cấp cứu kịp thời.

- Chưa có phương án liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các đơn vị liên quan trong công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trên biển, cấp cứu, vận chuyển bệnh nhân từ biển vào đảo và từ biển, đảo vào đất liền. Cơ chế huy động, sử dụng các phương tiện vận chuyển sẵn có của ngành khác trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn, chưa có qui định cho việc chi trả cho các hoạt động này.

- Nhận thức, kiến thức, kỹ năng của người dân vùng biển, đảo, ven biển và người lao động trên biển trong tự chăm sóc sức khỏe, dự phòng bệnh tật khi đi biển dài ngày, các quy trình đảm bảo vệ sinh an toàn lao động (an toàn lặn, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ....), khả năng tự xử trí cấp cứu ban đầu và vận chuyển cấp cứu kịp thời, đúng cách và tự biết cách kêu gọi hỗ trợ cấp cứu y tế khi cần thiết còn hạn chế.

Phần II

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN Y TẾ BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2020

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Bảo đảm cho người dân sinh sống và làm việc ở vùng biển, đảo, ven biển được tiếp cận và sử dụng dịch vụ y tế cho nhu cầu dự phòng, cấp cứu, khám chữa bệnh và nâng cao sức khỏe, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 và Chiến lược biển Hải Phòng đến năm 2015 và năm 2020.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Củng cố mạng lưới y tế đủ năng lực và phù hợp với đặc thù hoạt động bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người dân vùng biển, đảo.

b) Phát triển nguồn nhân lực y tế đủ về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho người dân vùng biển, đảo.

c) Tăng cường năng lực cấp cứu, vận chuyển, khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và các bệnh tật đặc thù vùng biển, đảo.

d) Trang bị kiến thức cho người dân vùng biển, đảo và ven biển có thể tự bảo vệ sức khỏe, biết tự sơ cấp cứu và đưa người bị nạn đến các cơ sở cấp cứu vùng biển, đảo.

đ) Thực hiện đầy đủ các quy định quốc tế về đảm bảo y tế cho hoạt động trên biển.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020:

- Triển khai thực hiện bộ tiêu chí chuẩn về y tế cho vùng biển, đảo. Xã đảo độc lập đạt tiêu chí chuẩn y tế cho vùng biển, đảo.

- Đào tạo, bổ túc cán bộ y tế về y học biển để có đủ năng lực cấp cứu, khám chữa bệnh các bệnh lý đặc thù biển cho 100% các bệnh viện, trung tâm y tế huyện đảo và các bệnh viện, trung tâm y tế có giường bệnh ven biển.

- Trung tâm Y tế dự phòng thành phố, các trung tâm y tế huyện đảo và huyện, quận ven biển có đủ năng lực khám dự phòng, tư vấn sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp, phòng chống dịch bệnh cho nhân dân, lực lượng lao động vùng biển, đảo.

- 100% bệnh viện huyện đảo có khả năng triển khai kỹ thuật ngoại khoa tương đương bệnh viện hạng 2.

- Đầu tư cho Trung tâm Cấp cứu 115 đủ khả năng phối hợp cấp cứu, vận chuyển cấp cứu bệnh nhân trên biển, đảo về đất liền.

- Viện Y học biển Việt Nam tại Hải Phòng có trung tâm thu nhận và điều trị bệnh đặc thù vùng biển, đảo và triển khai mô hình trợ giúp y tế từ xa (Telemedicine).

- 100% người lao động trên các tàu biển, nhà dân có kiến thức tự bảo vệ sức khỏe và biết kêu gọi sự trợ giúp khi có tình huống cấp cứu.

- 100% tàu vận tải biển - tàu viễn dương thực hiện đầy đủ các quy định quốc tế về bảo đảm y tế biển.

*** Phân kỳ thực hiện như sau:**

TT	Nội dung	Đến năm 2015	Đến năm 2020
1	Đào tạo, bổ túc cho các bệnh viện, trung tâm y tế huyện đảo và các huyện, quận ven biển.	30%	100%

2	Tăng cường năng lực cơ sở y tế dự phòng:		
	- Trung tâm Y tế dự phòng thành phố	100%	100%
	- Các trung tâm y tế huyện đảo và huyện, quận ven biển	30%	100%
3	Tăng cường năng lực cơ sở khám chữa bệnh:		
	- Trạm y tế xã đảo độc lập đạt tiêu chí chuẩn về y tế	100%	100%
	- Các bệnh viện huyện đảo tương đương hạng 2 về ngoại khoa.	30%	100%
4	Tổ chức, đầu tư:		
	- Đầu tư nâng cấp Trung tâm Cấp cứu 115 Hải Phòng.	100%	100%
	- Đầu tư nâng cấp các bệnh viện, trung tâm y tế huyện đảo và huyện, quận ven biển.	50%	100%
	- Xây dựng trung tâm thu nhận và điều trị bệnh đặc thù vùng biển, đảo và hệ thống trợ giúp y tế từ xa (Telemedicine) tại Viện Y học biển Việt Nam	100%	100%
5	Người lao động trên biển biết tự bảo vệ sức khỏe và kêu gọi trợ giúp của các cơ sở y tế	40%	100%
6	Tàu biển của các ngành kinh tế biển thực hiện đầy đủ các quy định quốc tế về bảo đảm y tế biển	60%	100%

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe nâng cao nhận thức, kiến thức cho người dân vùng biển, đảo và ven biển:

- Đầu tư nhân lực, trang thiết bị, phương tiện truyền thông và nâng cao năng lực cho Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe, các trung tâm y tế huyện đảo và huyện, quận ven biển, các trạm y tế xã đảo và xã, phường ven biển.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục sức khỏe phù hợp với từng nhóm đối tượng, bằng nhiều hình thức phong phú trên sóng phát thanh, truyền hình, phân phát các tài liệu truyền thông, tổ chức các sự kiện truyền thông...

- Tổ chức tập huấn, truyền thông trực tiếp trang bị kiến thức cho người dân có kiến thức đề tự bảo vệ sức khỏe; biết tự sơ cấp cứu và đưa người bị nạn đến các cơ sở cấp cứu; bảo đảm cho mọi người lao động trên biển, đảo, ven biển biết cách có thể kêu gọi sự trợ giúp về y tế khi cần thiết.

2. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về y tế biển, đảo:

- Các cấp chính quyền thường xuyên đưa nội dung phát triển y tế biển, đảo vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và có chính sách ưu tiên đầu tư cho phát triển y tế biển, đảo và ven biển.

- Triển khai thực hiện bộ tiêu chí chuẩn về y tế cho vùng biển, đảo.

- Xây dựng các phương án phối hợp liên ngành trong việc đảm bảo y tế, tham gia xử lý kịp thời, hiệu quả những tình huống khẩn cấp trên biển, đảo theo từng cấp độ, từng khu vực và tổ chức diễn tập.

- Phân công nhiệm vụ cho phòng chức năng và cán bộ thuộc Sở Y tế chuyên trách về y tế biển, đảo làm đầu mối phối hợp để giải quyết công việc thường xuyên và các tình huống cấp cứu khẩn cấp trên biển, đảo.

- Xây dựng hệ thống thông tin, báo cáo, kiểm tra, giám sát phù hợp với đặc thù biển, đảo.

3. Củng cố và phát triển cơ sở y tế dự phòng:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng, bổ sung biên chế, trang thiết bị cho Trung tâm Y tế dự phòng thành phố, các trung tâm y tế huyện đảo và huyện, quận ven biển đủ năng lực khám dự phòng, tư vấn sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; tập huấn kiến thức dự phòng các vấn đề về sức khỏe cho nhân dân, lực lượng lao động vùng biển, đảo và ven biển. Tổ chức các đội cơ động sẵn sàng di chuyển ra đảo triển khai phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường thanh tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn thực phẩm, vệ sinh an toàn lao động, vệ sinh môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý chất thải y tế trên vùng biển, đảo và ven biển.

4. Phát triển mạng lưới khám, chữa bệnh:

- Các bệnh viện huyện đảo (Bệnh viện đa khoa Cát Bà, Bệnh viện đa khoa Đôn Lương, Bệnh viện đa khoa Bạch Long Vỹ): Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và đào tạo, bổ sung nhân lực đủ năng lực triển khai thực hiện các kỹ thuật ngoại khoa tương đương bệnh viện hạng 2; đồng thời chú trọng phát triển, nâng cao năng lực cấp cứu, điều trị các chuyên khoa: Nội, ngoại, sản, nhi, hồi sức cấp cứu để giải quyết độc lập các trường hợp cấp cứu, tai nạn, các bệnh tật đặc thù vùng biển đảo và đảm bảo tốt công tác vận chuyển cấp cứu trên đảo, trên biển về đảo và từ đảo về đất liền.

- Các bệnh viện huyện, quận ven biển: Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và đào tạo nhân lực để nâng cao năng lực, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và cấp cứu.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực khám chữa bệnh, cấp cứu ban đầu cho các trạm y tế xã đảo và xã, phường ven biển.

- Các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến thành phố đảm bảo nhân lực, vật lực để tiếp nhận và giải quyết các trường hợp cấp cứu từ biển, đảo chuyển đến và hỗ trợ cho tuyến đảo về chuyên môn kỹ thuật; tiếp tục duy trì cử luân phiên cán bộ y tế của 3 bệnh viện: Hữu nghị Việt Tiệp, Phụ Sản, Kiến An tăng cường cho y tế huyện đảo Bạch Long Vỹ.

- Trang bị tủ thuốc và trang thiết bị y tế cho tàu biển theo các quy định quốc gia và quốc tế; các tổ, đội khai thác hải sản trên biển có người biết sơ cấp cứu trên biển và biết cách liên hệ với cơ sở y tế nhờ trợ giúp khi cần thiết.

- Phối hợp với Viện Y học biển Việt Nam triển khai trung tâm tiếp nhận cấp cứu, khám chữa bệnh đặc thù cho vùng biển, đảo và làm nhiệm vụ hỗ trợ cấp cứu từ xa (Telemedicine) theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Phối hợp với Viện Y học biển Việt Nam, Trường Đại học Y Hải Phòng đào tạo kiến thức cho sỹ quan, thuyền viên tàu biển và các lao động trên biển về y học biển, sơ cấp cứu ban đầu, dự phòng các bệnh nghề nghiệp và biết cách liên hệ nhờ trợ giúp về y tế khi cần thiết.

5. Tổ chức mạng lưới vận chuyển, cấp cứu:

- Đầu tư đủ trang bị phù hợp, nhân lực cho Trung tâm Cấp cứu 115 theo mô hình “Quân - dân y kết hợp” làm nhiệm vụ phối hợp với Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Khu vực 1 để cấp cứu, vận chuyển cấp cứu bệnh nhân về đất liền.

- Trang bị đủ xe ô tô cứu thương, phao cứu sinh, các trang thiết bị hồi sức cấp cứu cho các bệnh viện huyện đảo. Trang bị cho Bệnh viện Cát Bà 01 tàu chuyên dùng đủ năng lực vận chuyển cấp cứu bệnh nhân trên vịnh biển và từ đảo về đất liền.

- Xây dựng các phương án y tế phối hợp giữa ngành Y tế với Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Khu vực 1, Bộ Tư lệnh Vùng 1 - Quân chủng Hải quân, Vùng Cảnh sát biển 1, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Hải Phòng, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Công an thành phố, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện đảo và huyện, quận ven biển để huy động tàu, thuyền tham gia tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu, vận chuyển bệnh nhân giữa các đảo, từ trên biển về cơ sở y tế trên đảo và vào đất liền.

- Xây dựng các phương án y tế phối hợp với Cảng hàng không Cát Bi; Tiểu đoàn Bảo đảm kỹ thuật sân bay Kiến An - Cát Bi, Sư đoàn Không quân 371 tham gia phối hợp với lực lượng y tế trong tình huống bệnh nhân cấp cứu được vận chuyển bằng máy bay trực thăng từ biển, đảo vào đất liền.

- Xây dựng các phương án y tế phối hợp với Viện Y học biển Việt Nam tiếp nhận cấp cứu, khám chữa bệnh đặc thù vùng biển, đảo và hỗ trợ cấp cứu từ xa (Telemedicine).

- Tổ chức, huấn luyện cho các lực lượng bán chuyên trách, lực lượng huy động của các đơn vị liên quan để sẵn sàng phối hợp tham gia xử lý các tình huống về y tế trên biển, đảo.

- Tổ chức, huấn luyện, trang bị cho các đội y tế cơ động của các bệnh viện tuyến thành phố (Hữu nghị Việt Tiệp, Kiến An, Phụ Sản, Trẻ em) sẵn sàng chỉ viện cấp cứu trên biển, đảo khi cần thiết và trong tình huống khẩn cấp, bị chia cắt.

- Tổ chức, huấn luyện đội cơ động cấp cứu trên các huyện đảo có sự tham gia của các lực lượng, trong đó lực lượng y tế làm nòng cốt.

6. Phát triển nguồn nhân lực cho y tế biển, đảo:

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho y tế huyện đảo và các huyện, quận ven biển. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách ưu

đãi, thu hút của Nhà nước đối với cán bộ, viên chức y tế được bố trí công tác trên biển, đảo.

- Phối hợp với Trường Đại học Y Hải Phòng, Viện Y học biển Việt Nam đào tạo, bổ túc kiến thức chuyên ngành y học biển cho đội ngũ cán bộ y tế các cơ sở y tế tuyến thành phố, các huyện đảo, xã đảo và các huyện, quận, xã, phường ven biển.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và chuyên giao kỹ thuật cho cán bộ y tế các bệnh viện huyện đảo và huyện, quận ven biển, chú trọng các chuyên ngành ngoại, nội, sản, nhi, hồi sức cấp cứu... Có chế độ ưu tiên, hỗ trợ cho cán bộ y tế huyện đảo đi học các chuyên khoa còn thiếu hoặc nâng cao trình độ chuyên môn để phục vụ lâu dài tại đảo.

7. Đầu tư cho y tế vùng biển, đảo, ven biển và chính sách cho vùng biển, đảo:

- Tăng cường đầu tư cho y tế, ưu tiên đầu tư cho các cơ sở y tế huyện đảo và các huyện, quận ven biển để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về phòng bệnh, khám chữa bệnh, cấp cứu, vận chuyển cấp cứu người bệnh.

- Triển khai cấp thẻ bảo hiểm y tế cho toàn bộ nhân dân sinh sống tại các huyện đảo, xã đảo và thực hiện chế độ thanh toán bảo hiểm y tế, giá dịch vụ y tế, hỗ trợ giá vận chuyển cấp cứu phù hợp với điều kiện biển, đảo theo quy định của Nhà nước.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ, vốn ODA.

2. Nguồn vốn ngân sách địa phương.

3. Nguồn kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (nếu có) để đầu tư trang thiết bị y tế theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

4. Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của các cơ sở khám chữa bệnh.

5. Các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo thành phố về thực hiện Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách, giải pháp về phát triển y tế biển, đảo và huy động mọi nguồn lực cho công tác bảo đảm y tế biển, đảo trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia, Ban Chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân thành phố; làm đầu mối phối hợp với Ủy ban quốc gia Tìm kiếm, cứu nạn và Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Việt Nam; chỉ huy hiện trường bảo đảm y tế trong tình huống khẩn cấp.

2. Sở Y tế:

- Chủ trì, chịu trách nhiệm chính tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020” tại thành phố Hải Phòng được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu cho từng giai đoạn và từng năm; thường xuyên bổ khuyết các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn; chỉ đạo, đôn đốc, giám sát các đơn vị y tế thực hiện, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch hành động.

- Chủ trì, xây dựng và chỉ đạo triển khai thực hiện các đề án, dự án, chương trình y tế về biển, đảo và ven biển theo chỉ đạo của Bộ Y tế. Tham mưu cho Ban Chỉ đạo thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia và Ban Chỉ đạo Bộ Y tế.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan Trung ương, quân đội trên địa bàn thành phố và các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng và ký kết phương án phối hợp đảm bảo y tế cho vùng biển, đảo và ven biển.

- Phối hợp với Viện Y học biển Việt Nam, Trường Đại học Y Hải Phòng tổ chức tập huấn kiến thức về y học biển cho các lực lượng y tế và lao động trên biển, đảo; xây dựng danh mục thuốc cấp cứu, trang thiết bị, vật tư y tế thiết yếu trên tàu, thuyền hoạt động trên biển và hướng dẫn sử dụng cho người lao động trên biển, đảo.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Y tế theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020” tại thành phố Hải Phòng vào các chiến lược, chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và hàng năm của thành phố.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị, đề xuất với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương bố trí các nguồn vốn ngân sách Trung ương (vốn đầu tư phát triển, trái phiếu Chính phủ, ODA, các chương trình mục tiêu...) để thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển và ngân sách địa phương để triển khai thực hiện Đề án; phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Đề án.

4. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan bố trí và phân bổ nguồn kinh phí Trung ương cấp để thực hiện các chương trình, Đề án về y tế biển, đảo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tham mưu việc bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch.

5. Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính tham mưu việc chỉ đạo thực hiện các quy định của Nhà nước về củng cố, hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy, biên chế, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chế độ, chính sách đối với y tế huyện đảo và các huyện, quận ven biển.

6. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí của Trung ương, thành phố và chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tích cực tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phát triển y tế biển, đảo và Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”.

- Phối hợp với Trung tâm tần số khu vực V và các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho ngư dân về tần số vô tuyến điện, kỹ năng và cách thức thực hiện thông tin liên lạc trên biển, đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ đúng quy định.

7. Sở Tài nguyên và Môi Trường:

- Tăng cường công tác đánh giá tác động môi trường, dự báo ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý chất thải y tế nguy hại trên vùng biển, đảo và ven biển.

- Phối hợp với Sở Y tế và các ngành, địa phương liên quan bố trí quy đất theo quy hoạch được duyệt cho các cơ sở y tế huyện đảo và các huyện, quận ven biển.

8. Sở Giao thông vận tải:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng phương án huy động, điều phối phương tiện vận tải trực thuộc tham gia tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu, vận chuyển bệnh nhân giữa các đảo, từ trên biển về đảo và từ biển, đảo vào đất liền.

- Phối hợp với ngành Y tế và các ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn việc thực hiện các quy định về bảo đảm y tế đối với phương tiện vận tải và chở khách trên sông, biển.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên biển, đảo và ven biển thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án về xây dựng nông thôn mới, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tại các huyện đảo và các huyện, quận ven biển.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng phương án huy động, điều phối phương tiện vận tải trực thuộc tham gia tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu, vận chuyển bệnh nhân giữa các đảo, từ trên biển về

đào và từ biển, đào vào đất liền; hướng dẫn việc thực hiện các quy định về bảo đảm y tế đối với tàu, thuyền khai thác thủy hải sản trên sông, biển.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

10. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ngành, địa phương liên quan xây dựng phương án đảm bảo y tế cho khách du lịch đến các huyện đảo và huyện, quận ven biển; hướng dẫn việc thực hiện các quy định về bảo đảm y tế đối với các cơ sở hoạt động du lịch trên biển, đảo và ven biển.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.

11. Bảo hiểm xã hội thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện đảo triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về cấp thẻ bảo hiểm y tế cho nhân dân sinh sống tại các huyện đảo, xã đảo và thực hiện các chế độ thanh toán bảo hiểm y tế, giá dịch vụ y tế, hỗ trợ giá vận chuyển cấp cứu bệnh nhân phù hợp với điều kiện biển, đảo.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

12. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Hải Phòng, Bộ Tư lệnh Vùng 1 - Quân chủng Hải quân:

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và huy động lực lượng, phương tiện tàu, thuyền tham gia tìm kiếm cứu nạn trên biển, cấp cứu, vận chuyển bệnh nhân giữa các đảo, từ trên biển về đảo và từ biển, đảo vào đất liền.

- Chỉ đạo lực lượng Quân y kết hợp chặt chẽ với lực lượng y tế Hải Phòng thực hiện tốt công tác kết hợp quân - dân y trên các huyện đảo, xã đảo.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Bộ Quốc phòng.

13. Công an thành phố:

- Phối hợp với các lực lượng y tế và lực lượng tìm kiếm, cứu nạn của các đơn vị liên quan đảm bảo công tác tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu và vận chuyển cấp cứu bệnh nhân trên các đảo và khu vực ven biển.

14. Hội Chữ thập đỏ Hải Phòng:

- Phối hợp với ngành Y tế chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân vùng biển, đảo và ven biển thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội.

- Phát triển các đội tình nguyện xung kích Chữ thập đỏ ở các xã, phường, thị trấn trên đảo và ven biển; tổ chức tập huấn kiến thức về sơ cấp cứu, tài

thương trong điều kiện biển, đảo cho cộng đồng; phối hợp với lực lượng y tế tổ chức tốt công tác sơ cấp cứu và vận chuyển cấp cứu bệnh nhân.

15. Các Sở, ban, ngành, đơn vị và tổ chức đoàn thể:

- Tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị để thực hiện Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Huy động các nguồn lực và chỉ đạo các đơn vị có liên quan tham gia, phối hợp thực hiện tốt Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”.

16. Ủy ban nhân dân các huyện đảo (Cát Hải, Bạch Long Vỹ) và các huyện, quận ven biển:

- Căn cứ nội dung Kế hoạch hành động này và tình hình cụ thể của địa phương, xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020” trên địa bàn quận, huyện; đồng thời chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn đảo và ven biển xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện trên địa bàn quản lý.

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển y tế biển, đảo vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và hàng năm của địa phương.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể địa phương thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến phát triển y tế biển, đảo; huy động mọi nguồn lực để phát triển y tế biển, đảo và ven biển tại địa phương.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Y tế theo quy định.

17. Đề nghị Viện Y học biển Việt Nam:

- Chủ trì, triển khai xây dựng trung tâm tiếp nhận cấp cứu, khám chữa bệnh đặc thù cho vùng biển, đảo và làm nhiệm vụ hỗ trợ cấp cứu từ xa (Telemedicine) tại cơ sở của Viện tại Hải Phòng theo nội dung Đề án được Chính phủ và Bộ Y tế phê duyệt.

- Phối hợp với Trường Đại học Y Hải Phòng, Sở Y tế Hải Phòng tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn về y học biển cho lực lượng y tế và lao động trên biển, đảo.

18. Đề nghị Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Khu vực 1, Vùng Cảnh sát biển 1:

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và huy động lực lượng, phương tiện tàu, thuyền tham gia tìm kiếm cứu nạn trên biển, cấp cứu, vận chuyển bệnh nhân giữa các đảo, từ trên biển về đảo và từ biển, đảo vào đất liền.

- Phối hợp với Trung tâm Cấp cứu 115 Hải Phòng để cấp cứu, vận chuyển cấp cứu bệnh nhân từ biển, đảo về đất liền.

19. Đề nghị Cảng Hàng không Cát Bi, Sư đoàn Không quân 371, Tiểu đoàn Bảo đảm kỹ thuật sân bay Kiến An - Cát Bi :

- Phối hợp với ngành Y tế Hải Phòng tổ chức tiếp nhận bệnh nhân cấp cứu được vận chuyển bằng máy bay trực thăng từ biển, đảo về đất liền đáp xuống sân bay Cát Bi hoặc sân bay Kiến An.

- Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về huy động máy bay trực thăng tham gia vận chuyển bệnh nhân cấp cứu từ biển, đảo vào đất liền khi có yêu cầu và trong các tình huống khẩn cấp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



*** Lê Khắc Nam**